

Số: 115/2024/QĐST-VHNGĐ

TU, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số số 120/2024/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Bùi Thị Ngọc B, sinh năm 1996; thường trú: Thôn P, xã Ngũ Phụng, huyện Q, tỉnh M; tạm trú: Tổ 1, khu phố K, phường H, thành phố TU, tỉnh Bình Dương.

- Ông Lê Đình T, sinh năm 1988; thường trú: Tổ 15, thị trấn L, huyện S, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bùi Thị Ngọc B và ông Lê Đình T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn số 12 ngày 22/01/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện S, tỉnh Quảng Nam. Quá trình chung sống, bà B và ông T có 02 con chung tên Lê Hoàng Đ, sinh ngày 18/5/2018 và Lê Hoàng Bảo C, sinh ngày 21/12/2019.

Ngày 23/8/2024, bà B và ông T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố TU, tỉnh Bình Dương, bà B và ông T đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố TU, tỉnh Bình Dương là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Ngọc B và ông Lê Đình T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Hoàng Đ, sinh ngày 18/5/2018 và Lê Hoàng Bảo C, sinh ngày 21/12/2019 cho bà Bùi Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Đình T có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi con 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2024.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Bà Bùi Thị Ngọc B và ông Lê Đình T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền đi lại thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.4. Về T sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Ngọc B và ông Lê Đình T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000465 ngày 06/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TU, tỉnh Bình Dương.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố TU;
- Chi cục THADS thành phố TU;
- UBND thị trấn L, huyện S, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Thành Hiệp

